

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T
TỈNH P

Bản án số: 05/2024/HNGĐ-ST
Ngày 26 tháng 4 năm 2024
V/v: “Ly hôn, nuôi con chung”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T TỈNH P

Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Văn Chí.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Nghị và ông Hà Đức Trưởng.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Hải Long – Thư ký của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh P tham gia phiên tòa: Ông Hà Trọng Thực - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh P xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2024/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 02 năm 2024 về việc “Ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 09/2024/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Hà Thị Ng**, sinh năm 2001;

Địa chỉ: Khu Tân Lập, xã Kim Thượng, huyện T, tỉnh P (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh **Cần Văn Th**, sinh năm 1999;

Địa chỉ: Khu Tân Lập, xã Kim Thượng, huyện T, tỉnh P (vắng mặt).

Người bảo vệ quyền lợi cho Nguyên đơn: Ông Lã Th Công - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh P (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 19/01/2024 và những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, Nguyên đơn chị Hà Thị Ng trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ngày 11/7/2019, chị Hà Thị Ng với anh Cần Văn Th đăng ký kết hôn tại UBND xã Kim Thượng, huyện T, tỉnh P. Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống tại xã Kim Thượng, huyện T, tỉnh P. Đến năm 2023 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, từ đó đến nay vợ chồng không còn quan tâm đến nhau. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đề

ng nghị Tòa án nhân dân huyện T cho chị được ly hôn anh Cấn Văn Th.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là cháu Cấn Thị Thanh Nga, sinh ngày 12/02/2019 và cháu Cấn Bảo Long, sinh ngày 29/3/2021. Khi ly hôn, chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Cấn Thị Thanh Nga, anh Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Cấn Bảo Long, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản, công nợ, công sức đóng góp: Chị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía Bị đơn anh Cấn Văn Th vắng mặt tại phiên tòa:

Quá trình giải quyết vụ án Bị đơn anh Th trình bày về hôn nhân: Thời gian kết hôn, thời gian chung sống theo như chị Ng trình bày là đúng. Thời gian phát sinh thuận là từ khoảng tháng 01 năm 2024, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh chơi bời. Nay chị Ng xin ly hôn anh đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh Th xác nhận vợ chồng có hai con chung là cháu Cấn Thị Thanh Nga, sinh ngày 12/02/2019 và cháu Cấn Bảo Long, sinh ngày 29/3/2021. Nếu có sự ly hôn anh xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Cấn Bảo Long. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung, riêng, công nợ, công sức đóng góp: Anh Th không đề nghị giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh P phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án:

Việc nhận đơn, thụ lý, xác minh, thu thập chứng cứ được Thẩm phán thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, Bị đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình để Tòa án tiến hành hòa giải nhưng do các bên không thỏa thuận được với nhau nên Tòa án nhân dân huyện T đưa vụ án ra xét xử là phù hợp.

Về nội dung giải quyết vụ án: Chị Hà Thị Ng với anh Cấn Văn Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định. Trong cuộc sống chung vợ chồng hai bên không hòa thuận, hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Ng, anh Th là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân gia đình xử cho chị Ng được ly hôn anh Th là phù hợp.

Về con chung: Chị Ng, anh Th thỏa thuận về việc nuôi dưỡng con chung nên cần ghi nhận sự tự nguyện của hai bên. Cụ thể, chị Ng nuôi dưỡng cháu Cấn Thị Thanh Nga, sinh ngày 12/02/2019; anh Th nuôi dưỡng cháu Cấn Bảo Long, sinh ngày 29/3/2021, không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức đóng góp: Chị Ng, anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

Về án phí dân sự: Chị Ng được miễn án phí ly hôn theo quy định.

Quan điểm người bảo vệ quyền lợi cho phía Nguyên đơn: Tại phiên tòa ngày hôm nay Nguyên đơn; Bị đơn đều vắng mặt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét như sau:

Về hôn nhân: Việc chị Ng, anh Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo đúng quy định. Trong quá trình chung sống hai bên đã phát sinh mâu thuẫn. Thấy rằng chị Ng, anh Th không còn khả năng duy trì hạnh phúc, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ng với anh Th.

Về con chung: Chị Ng; anh Th thỏa thuận về việc nuôi dưỡng con chung nên cần ghi nhận sự tự nguyện của hai bên. Cụ thể, chị Ng nuôi dưỡng cháu Cấn Thị Thanh Nga, sinh ngày 12/02/2019; anh Th nuôi dưỡng cháu Cấn Bảo Long, sinh ngày 29/3/2021, không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản; công nợ và công sức: Không có đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về trình tự, thủ tục tố tụng: Chị Hà Thị Ng có đơn khởi kiện, yêu cầu Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh P cho chị ly hôn với anh Cấn Văn Th, sinh năm 1999; trú tại: khu Tân Lập, xã Kim Thượng, huyện T, tỉnh P. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh P.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Năm 2019 chị Ng, anh Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục, có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của luật Hôn nhân và gia đình. Như vậy, xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Ng, anh Th được pháp luật thừa nhận. Anh, chị chung sống đến khoảng năm 2023 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, từ đó đến nay vợ chồng không còn quan tâm đến nhau. Nay chị Ng xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện T cho chị xin được ly hôn anh Cấn Văn Th.

[3]. Về việc vắng mặt Nguyên đơn; Bị đơn: Tại phiên tòa ngày hôm nay, Nguyên đơn chị Ng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Tại phiên tòa hôm nay Bị đơn anh Th vắng mặt lần thứ hai không có lý do, trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng hai bên không thỏa thuận được với nhau. Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh P đã thực hiện việc tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho Bị đơn anh Th. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh P xét xử vắng mặt Nguyên đơn, Bị đơn là phù hợp.

[4] Về nuôi dưỡng con chung: Chị Ng, anh Th có hai con chung là cháu Cấn Thị Thanh Nga, sinh ngày 12/02/2019 và cháu Cấn Bảo Long, sinh ngày 29/3/2021. Quá trình giải quyết vụ án chị Ng, anh Th thỏa thuận về việc nuôi dưỡng con chung nên cần ghi nhận sự tự nguyện của hai bên. Cụ thể, chị Ng nuôi dưỡng cháu Cấn Thị Thanh Nga, anh Th nuôi dưỡng cháu Cấn Bảo Long, không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung là phù hợp với khoản 1, 2 Điều 81 luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5]. Về tài sản, công nợ, công sức đóng góp của vợ chồng: Quá trình giải quyết vụ án chị Ng, anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Khi nào chị Ng, anh Th có yêu cầu thì anh, chị có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết bằng một vụ, việc khác theo quy định pháp luật.

[6]. Về án phí: Nguyên đơn được miễn án phí ly hôn theo quy định.

[7]. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; Bị đơn có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; 57; khoản 1, 2 Điều 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1,3 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hà Thị Ng được ly hôn anh Cấn Văn Th.

Về con chung: Giao cho chị Hà Thị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Cấn Thị Thanh Nga, sinh ngày 12/02/2019 và giao cho anh Cấn Văn Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Cấn Bảo Long, sinh ngày 29/3/2021 kể từ tháng 4 năm 2024 đến khi con chung thành niên. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung nhưng được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức đóng góp: Chị Ng, anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Hà Thị Ng là người Dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên không phải chịu án phí ly hôn theo quy định tại điểm đ khoản 1 của Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Về quyền kháng cáo: Chị Ng, anh Th có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để đề nghị Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Văn Chí